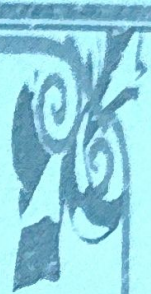




UBND HUYỆN CẨM MỸ
TRƯỜNG THCS THỪA ĐỨC



KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
Phát triển trường THCS Thừa Đức
giai đoạn 2020-2025
Tầm nhìn đến năm 2030



Thừa Đức, ngày 17 tháng 10 năm 2020



Số: /KH-THCS

Thừa Đức, ngày tháng năm 2020

(Dự thảo)

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
Phát triển trường THCS Thừa Đức
Giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030

A. BỐI CẢNH NHÀ TRƯỜNG:

Trường THCS Thừa Đức được tách ra từ trường THCS Xuân Đường và thành lập theo QĐ số 389/QĐ-UBND ngày 03/9/2004 của UBND huyện Cẩm Mỹ. Trường đóng trên địa bàn ấp 3 xã Thừa Đức, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai với tổng diện tích 5245 m².

Nhà trường được sự quan tâm sâu sắc của các cấp lãnh đạo ngành GD-ĐT huyện Cẩm Mỹ, cấp ủy, chính quyền địa phương. Được sự hỗ trợ nhiệt tình của Ban đại diện CMHS. Đội ngũ giáo viên trong nhà trường luôn đoàn kết thống nhất, thương yêu giúp đỡ nhau cùng với sự cố gắng, phấn đấu tích cực là một điều kiện thuận lợi lớn trong việc nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Trong năm học 2020-2021, trường có 12 lớp, với 342 học sinh, số học sinh trong từng lớp (bình quân 29 HS/lớp), thuận lợi trong giảng dạy cũng như việc quản lý của nhà trường.

Phụ huynh học sinh phần lớn đã có nhận thức tốt về việc học tập của con em dẫn đến sự quan tâm có phần thiết thực hơn, góp phần không nhỏ vào chất lượng học tập của học sinh trong nhà trường.

Địa phương thuộc vùng nông thôn; đời sống kinh tế của phụ huynh học sinh còn nhiều khó khăn, do đó việc tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh, con em trong học tập còn hạn chế.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường đoạn 2020-2025 tầm nhìn đến năm 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường.

Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THCS Thừa Đức là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của Đảng và chính sách của Nhà nước về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng các trường THCS trong huyện Cẩm Mỹ xây dựng ngành giáo dục của huyện nhà phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước khu vực và thế giới.

B. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Số liệu cụ thể: Năm học 2020-2021

a) Giáo viên:

TT	Giáo viên bộ môn	T.số		Giáo viên	Đảng viên	Biên chế	Hộp đồng	Số giáo viên			
		Nữ	T.số					Trình độ chuyên môn			
								>BH	BH	CB	Khác
1	Toán	4	2	2	2	4		4			
2	Văn	3	1	3	3	3		3			
3	Ngoại ngữ	2	1	2	2	2		2			
4	Lý	1	1	1		1		1			
5	Hóa	1	0	1		1		1			
6	Sinh	2	2	2		2		2			
7	Sử	1	0	1		1		1			
8	Địa	2	2	2	2	2		2			
9	GD&ĐT	1	1	1		1		1			
10	C. nghệ	1	1	1	1	1		1			
11	Âm nhạc	1	1	1	1	1		1			
12	Mỹ thuật	1	1	1	1	1		1			
13	Thể dục	2	0	1	1	2		2			
14	Tin học	0									
TỔNG CỘNG		22	13	13	22			21			1

b) Cán bộ - Nhân viên

b) Cán bộ - Nhân viên.

TT	Bộ phận	T.số		Số lượng	Đảng viên	Biên chế	Hộp đồng	BH	CB	TC	Khác
		Nữ									
Số CBQL-NV											
Trình độ											

1	CBQL	1	0	1	1		1			
2	Kế toán	1	1	1	1		1			
3	Y tế	0	0							
4	Văn thư	1	1	1	1			1		
5	Thư viện	1	1		1		1			
6	Thiết bị	1	1	1	1			1		
7	Bảo vệ	2	0	1						2
8	Phục vụ	1	1							1
	TỔNG CỘNG	8	5	5	5		3	2		3

c) Chất lượng học sinh:

Năm học	Số HS	Số lớp	Xếp loại học lực (%)				Xếp loại hạnh kiểm (%)			
			Giỏi	Khá	TB	Yếu-kém	Tốt	Khá	TB	Yếu
2015-2016	327	12	7,65	32,11	50,76	9,48	85,92	11,93	2,14	0
2016-2017	317	11	9,94	35,58	43,59	10,9	85,9	13,46	0,64	0
2017-2018	341	11	12,43	36,69	43,49	7,39	75,74	12,43	1,48	0
2018-2019	350	12	13,18	34,38	45,27	6,59	89,97	8,31	1,15	0
2019-2020	340	12	18,05	42,31	39,05	0,59	90,83	9,17	0	0

d) Về cơ sở vật chất năm học 2020-2021

*** Tổng số phòng: 36**

- Khối phòng học tập: 18

+ Phòng học văn hóa: 12; Phòng học bộ môn: 06 (01 Lý-CN; 01 Sinh -Hóa; 01 Nhạc; 01 MT; 01 TBTT; 01 Tin học)

- Khối phòng hỗ trợ học tập: 05

+ Thư viện: 01; Thiết bị: 01; Đoàn đội: 01; Truyền thống: 01; Tư vấn học đường: 01.

- Khối phòng hành chính quản trị: 06

+ HT: 01; PHT: 01; Phòng hội đồng: 01; Văn thư 01; Kế toán: 01, Công Đoàn: 01

- Khối phòng phụ trợ: 07

+ Y tế: 01; Nhà kho: 01; Bảo vệ: 01, Phòng họp Tò CM: 02; Phòng nghỉ GV: 02

- Trường có 01 phòng thư viện – được công nhận đạt chuẩn.

- Bàn ghế học sinh và bàn ghế giáo viên được trang bị đầy đủ.

- Công trình phụ:
- + Nhà xe GV: 01;
- + Nhà xe học sinh: 01
- + Công trình vệ sinh học sinh: 08 (nam- nữ riêng biệt)
- + Công trình vệ sinh giáo viên: 03(nam - nữ riêng biệt)

Cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có đáp ứng được yêu cầu dạy học, hoạt động giáo dục và công tác quản lý;

Tính đến năm 2020, dân số xã Thừa Đức giảm nên số lượng học sinh cũng giảm theo (không vượt quá 12 lớp), số phòng học hiện có đảm bảo đủ đáp ứng được nhu cầu 01 lớp / phòng.

2. Phân tích mặt mạnh, mặt yếu.

a) Mặt mạnh

- Nhà trường có đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm và cầu tiến; đảm bảo đủ số lượng và 100% đạt chuẩn đào tạo trong đó trên chuẩn chiếm 95,45%.

- Công tác tổ chức quản lý của BGH: Có tầm nhìn, làm việc khoa học, sáng tạo. Kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới; Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên và cha mẹ học sinh nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, có ý thức rèn luyện, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhằm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Học sinh có truyền thống hiếu học, có nền nếp, ngoan, có động cơ học tập tốt, luôn được quan tâm chăm sóc của gia đình, địa phương. Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp THCS hàng năm đạt trên 97%.

b) Hạn chế.

- Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu: vì còn thiếu 01 PHT nên chất lượng hoạt động chuyên môn của nhà trường chưa đi vào chiều sâu.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên: Chất lượng giảng dạy của giáo viên chưa đồng đều, một số giáo viên chưa đầu tư nhiều cho chuyên môn nghiệp vụ, ngại đổi mới. Trình độ Ngoại ngữ, Tin học của cán bộ giáo viên còn hạn chế nhất là đối với những giáo viên lớn tuổi khó khăn trong việc vận dụng những phương pháp dạy học hiện đại.

- Chất lượng học sinh: Còn một bộ phận học sinh chưa chăm học, chưa được gia đình quan tâm sát sao, còn ham chơi.

- Cơ sở vật chất: Thiếu thiết bị thực hành thí nghiệm và dụng cụ tập luyện TDTT cho học sinh, phòng thực hành Tin học xuống cấp gây khó khăn trong việc dạy Tin học.

3. Thời cơ:

- Nhà trường luôn được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân Huyện, lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện Cẩm Mỹ, Đảng ủy, UBND xã Thừa Đức và Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

- Đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện, một số gia đình có thu nhập cao, ý thức trách nhiệm của nhân dân đối với con em ngày càng được nâng cao.

4. Thách thức:

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

5. Xác định các vấn đề ưu tiên giải quyết trong giai đoạn tiếp theo.

- Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh. Đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh; giáo dục đạo đức học sinh.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Ứng dụng CNTT trong dạy – học và công tác quản lý.

- Đánh giá các hoạt động của nhà trường dựa trên các chuẩn và tiêu chí đánh giá của Bộ GD&ĐT về công tác quản lý, giảng dạy.

B. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn

Đến năm 2030 trường THCS Thừa Đức sẽ trở thành một trong những trường có chất lượng của ngành giáo dục huyện Cẩm Mỹ, Là nơi các bậc phụ huynh tin tưởng gửi gắm con em vào học tập, rèn luyện để trở thành công dân tốt của nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

2. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, kỷ cương, chất lượng cao để học sinh phát triển toàn diện, có kỹ năng sống và khả năng tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường:

- Đoàn kết - Tính thân thiện

- Tinh thần trách nhiệm - Sự hợp tác

- Lòng tự trọng - Tính linh hoạt sáng tạo

- Tính trung thực - Khát vọng vươn tới

C. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG.

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát:

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

- Mục tiêu ngắn hạn:

Năm học 2020-2021: Nhà trường được công nhận tập thể LĐTT.

Năm học 2021-2022: Nhà trường được công nhận tập thể LĐXS.

Trong năm học 2024-2025: được Sở GD&ĐT tỉnh Đồng Nai Đánh giá chất lượng giáo dục đạt Cấp độ 3.

- Mục tiêu trung hạn:

Năm học 2020-2021 phần đầu được công nhận Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2 và đạt chuẩn quốc gia năm 2021.

- Mục tiêu dài hạn: Đến năm 2025 phần đầu đạt các mục tiêu sau:

+ Chất lượng giáo dục đào tạo được khẳng định.

+ Nâng cao chất lượng trường chuẩn quốc gia, trường học thân thiện, học sinh tích cực.

2. Chỉ tiêu.

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên.

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 80%.

- 100% giáo viên đạt Chuẩn nghề nghiệp ở mức độ Tốt và Khá.

- Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin từ 20% trở lên.

- Có 100% giáo viên có trình độ Đại học, sử dụng tốt mạng Internet, khai thác thông tin phục vụ công tác giảng dạy.

- Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng nhà trường đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức Tốt

2.2. Học sinh

- Qui mô:

+ Lớp học: 10-12 lớp.

+ Học sinh: 320- 360 học sinh.

- Chất lượng học tập:

+ Trên 60% học lực khá, giỏi (17% học lực giỏi trở lên)

+ Tỷ lệ học sinh có học lực yếu < 2% không có học sinh kém.

+ Thi học sinh giỏi Huyện các khối lớp: 40% trở lên số HS dự thi đạt giải.

+ Có 2 đến 3 học sinh đạt giải cấp Tỉnh/ năm.

- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống.

+ Xếp loại hạnh kiểm: 92% trở lên hạnh kiểm khá, tốt. Không có học sinh hạnh kiểm yếu.

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực, tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện.

2.3. Cơ sở vật chất.

- Đủ phòng học, phòng làm việc, phòng chức năng, các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn và trên chuẩn.

- Các phòng Tin học, phòng bộ môn được nâng cấp theo hướng ngày càng hiện đại theo thông tư 13-14/BGD và chương trình GDPT 2018. Tham mưu xây dựng sân bóng chuyền, khu tập luyện TDTT cho học sinh, trang bị Smart Tivi ở các phòng học và phòng bộ môn.

- Xây dựng môi trường sư phạm “Xanh - Sạch - Đẹp – An toàn”

3. Phương châm hành động:

“Chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường”

D. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Giải pháp chung.

- Tuyên truyền trong CBGV, NV, học sinh, Ban đại diện CMHS, cán bộ và nhân dân xã Thừa Đức về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin đại chúng, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của toàn thể CBGV, NV trong trường.

- Xây dựng khối đoàn kết nhất trí cùng nhau cộng đồng trách nhiệm, hoàn thành thắng lợi mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

- Xây dựng văn hoá nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu trên.

- Làm tốt hơn nữa công tác Xã hội hoá giáo dục nhằm thu hút nhiều nguồn lực đầu tư cho phát triển giáo dục.

2. Giải pháp cụ thể.

2.1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh.

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá.

- Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục của trường.

- Từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục toàn diện; tập trung giáo dục hạnh kiểm và chất lượng văn hoá. Chú trọng bồi dưỡng HS giỏi, phụ đạo HS yếu kém.

- Đổi mới cách học của học sinh. Học sinh không phải học trong tư thế bị động mà phải chủ động trong quá trình tìm kiếm tri thức, tạo thói quen cho học sinh biết nói lên suy nghĩ của mình, phát triển năng lực người học

- Kết hợp công nghệ thông tin để giúp học sinh hứng thú, khám phá tìm hiểu nội dung bài học. Học sinh được bày tỏ ý kiến của mình qua các phiếu học tập, qua học nhóm và qua trao đổi với nhau.

2.2. Xây dựng và phát triển đội ngũ

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Có kế hoạch bồi dưỡng tại chỗ thông qua việc chỉ đạo có hiệu quả các hoạt động của tổ chuyên môn. Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên cốt cán, có năng lực để xây dựng nguồn cán bộ chủ chốt trong nhà trường.

- Đánh giá chất lượng đội ngũ thường xuyên, chính xác trên cơ sở đó động viên khen thưởng kịp thời những CBGVNV có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Quan tâm chất lượng hoạt động tổ chuyên môn; vận dụng tốt việc đổi mới phương pháp dạy học. Đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, sinh hoạt hướng nghiệp, hoạt động tập thể, tham gia hoạt động xã hội; gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Trang bị những thiết bị cần thiết để phục vụ cho bài giảng của giáo viên và cho việc học tập của học sinh.

2.3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục

- Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

Tích cực tham mưu với địa phương, làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất phục vụ việc dạy và học.

2.4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin

- Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, tiến tới xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học.

- Động viên cán bộ, giáo viên, CNV tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc; vận động cán bộ, giáo viên, công nhân viên mua sắm máy tính cá nhân phục vụ công tác giảng dạy.

2.5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường.

+ Nguồn lực tài chính: Ngân sách nhà nước.

Ngoài ngân sách: sự ủng hộ của các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp, cha mẹ học sinh, tiền thu học phí của học sinh.

+ Nguồn lực vật chất:

Khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ. Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy học.

2.6. Chương trình truyền thông, xây dựng thương hiệu

- Phát huy truyền thống nhà trường, khơi dậy niềm tự hào, tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên trong việc xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường.

- Xác lập tín nhiệm, thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên học sinh và cha mẹ học sinh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

IV. TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH.

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược: Kế hoạch chiến lược được phổ biến công khai tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức: Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Rà soát, điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

- Giai đoạn 1: Từ năm 2020-2025

+ Xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia.

+ Tiếp tục xây dựng nhà trường trở thành một địa chỉ có uy tín về môi trường học tập, nề nếp, kỷ cương; có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng, tư duy sáng tạo.

+ Tạo điều kiện để cán bộ giáo viên được theo học các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn.

+ Đầu tư mua sắm trang thiết bị cho các phòng bộ môn; phòng tin học.

+ Tham mưu các cấp đầu tư sân bóng chuyền, hồ bơi cho học sinh.

- Đối với chính quyền địa phương và UBND huyện Cẩm Mỹ.

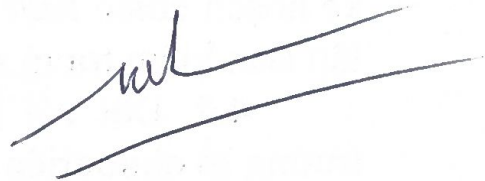
Hỗ trợ tài chính hoạt động, nguồn nhân lực và đầu tư xây dựng CSVC nhà trường theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Trên đây là kế hoạch Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 của trường THCS Thừa Đức, Kính trình Ban lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo xem xét, phê duyệt. Xin chân thành cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT (để báo cáo, phê duyệt);
- UBND xã (báo cáo);
- BGH (để phối hợp chỉ đạo);
- Các tổ chuyên môn (để thực hiện)
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Viết Luân

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

+ Phần đầu trường đạt kiểm định chất lượng GD đánh giá ngoài năm 2024-2025; kiểm tra tái chuẩn năm học 2025-2026.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2025-2030

+ Nâng cao chất lượng trường chuẩn Quốc gia, trường học thân thiện, sinh tích cực

+ Phần đầu xây dựng nhà trường thành một trong những trường có lượng cao của Huyện Cẩm Mỹ vào năm 2030.

4. Vai trò của các lực lượng tham gia

4.1. Đối với Hiệu trưởng: Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra rà soát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch trong từng giai đoạn.

4.2. Đối với Phó Hiệu trưởng: Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

4.3. Đối với tổ trưởng chuyên môn: Tổ chức thực hiện kế hoạch trong kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

4.5. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên: Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

4.6. Đối với học sinh: Tích cực học tập, rèn luyện đạo đức, kỹ năng sống thông qua các hoạt động giáo dục để đáp ứng tốt các yêu cầu xã hội sau khi tốt nghiệp THCS.

4.7. Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh.

+ Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc giáo dục học sinh.

+ Hỗ trợ tài chính, nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

4.8. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

+ Xây dựng kế hoạch thực hiện của tổ chức, đoàn thể mình trong việc tham gia thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

+ Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

5. Kiến nghị với các cơ quan quản lý.

- Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện Cẩm Mỹ:

+ Phê duyệt và tạo điều kiện tốt cho nhà trường triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược.

+ Hỗ trợ, hướng dẫn về cơ chế chính sách, giúp nhà trường về công tác tham mưu với UBND huyện để được ưu tiên về mặt tài chính, CSVN, nhân lực nhằm thực hiện các mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

+ Tham mưu UBND huyện bổ nhiệm 01 Phó hiệu trưởng và 01 nhân viên Y tế

(Trích) BIÊN BẢN
GÓP Ý VỀ KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
CỦA TRƯỜNG THCS THỪA ĐỨC
GIAI ĐOẠN 2020-2025 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

I. Thời gian: Lúc 7 giờ 30 ngày 03 tháng 10 năm 2020

II. Địa điểm: Văn phòng nhà trường.

III. Thành phần:

1. Ông Nguyễn Viết Luân – Hiệu trưởng Trường THCS Thừa Đức

2. Thư ký : Võ Thị Lý

Cùng toàn thể CB-GV-NV.

IV. NỘI DUNG:

Cuộc họp tiến hành xem xét góp ý vào dự thảo kế hoạch chiến lược phát triển của Trường THCS Thừa Đức giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030, do Thầy Nguyễn Viết Luân- Hiệu trưởng trình bày.

Qua phân tích, đánh giá ngoài việc nhất trí với các chỉ tiêu của nhà trường, các ban ngành đoàn thể, giáo viên, nhân viên còn thấy cần bổ sung thêm một số chỉ tiêu sau:

1. *Thầy Trần Đăng Hưng- TPT Đội:*

Cơ bản thống nhất với dự thảo đã nêu, tuy nhiên trên lĩnh vực công tác đội thì nhà trường hàng năm phải tổ chức các sân chơi cho học sinh; các phong trào ngoại khóa.

2. *Cô Lương Thị Ngọc Hương – PBTCB-CTCD:*

Nhà trường cần phải tuyên truyền và thực hiện tốt cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” (Gia đình “5 không” là: Không đói nghèo; không vi phạm pháp luật và mắc tệ nạn xã hội; không có bạo lực gia đình; không sinh con thứ 3 trở lên; không có trẻ suy dinh dưỡng và bỏ học. Gia đình “3 sạch” là: sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ).

Hàng năm cấp ủy chỉ bộ, công đoàn nhà trường nên quan tâm đến CDV vận động để kết nạp Đảng theo quy định.

Cần tổ chức cho học sinh chăm sóc gia đình người có công ở địa phương ngày 27/7; 26/3; 15/5 (ngày thành lập Đội), tham quan cho học sinh hàng năm, sao để các đoàn viên tham gia học đối tượng Đảng và phấn đấu vào Đảng.

3. Thành viên HĐSP có một số ý kiến như sau:

Đa số thống nhất với dự thảo đã nêu ra. Song đối với giáo viên chủ nhiệm phải có phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh phải có vai trò cụ thể hơn đến học từng cá nhân các em nhất là . Việc nắm bắt kịp thời thông tin từ giáo viên nhiệm, giáo viên bộ môn, có giải pháp tốt để nâng cao chất lượng giáo dục, đủ phổ cập, hạn chế học sinh bỏ học.

Cần hàng năm có những định hướng để xây dựng kế hoạch phụ đạo học yếu kém ; tổ chức phong trào HSG, văn hóa, thể dục thể thao.

Hàng năm cần có kế hoạch tạo điều kiện về kinh phí cho giáo viên nâng trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

4. Cô Nguyễn Thị Liên – PTCM:

Công tác xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia là nhiệm vụ chính trị của trường nếu trong quá trình thực hiện gặp khó khăn cần sự hỗ trợ của cấp cấp thì trường nên tham mưu kịp thời; Đồng thời phải có kế hoạch cụ thể tham mưu các lãnh đạo của Phòng GD-ĐT, UBND huyện đầu tư về CSVC trang thiết bị phục vụ cho công tác dạy và học.

Cần xây dựng đội ngũ vững tay nghề, đoàn kết thực hiện nhiệm vụ chung xây dựng và phát triển nhà trường;

Các chỉ tiêu học lực giỏi, khá thực hiện theo thông tư 18/2018/TT-BGD về công tác KĐCLGD.

Cần có biện pháp, quan tâm công tác giáo dục đạo đức cho học sinh hàng năm

Cần phối hợp hiệu quả với các tổ chức đoàn thể như Hội Cựu chiến binh xã giáo dục học sinh về truyền thống lịch sử, văn hóa của dân tộc và địa phương.

6. Ông Nguyễn Viết Luân – Hiệu trưởng Trường THCS Thừa Đức:

Ghi nhận với ý kiến đóng góp của các thành viên trong HĐSP nhà trường có kế hoạch chiến lược phát triển trường học của Trường THCS Thừa Đức giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 sẽ bổ sung vào kế hoạch thực hiện hàng năm và bổ sung hoàn thiện trình các cấp phê duyệt.

Cuộc họp kết thúc vào lúc 9 giờ 00 cùng ngày.

Thư ký



Võ Thị Lý



Chủ tọa

Nguyễn Viết Luân

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ THỪA ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Trích) BIÊN BẢN
GÓP Ý VỀ KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
CỦA TRƯỜNG THCS THỪA ĐỨC
GIAI ĐOẠN 2020-2025 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

I. Thời gian: Lúc 15 giờ 00 ngày 13 tháng 10 năm 2020

II. Địa điểm: Văn phòng UBND xã Thừa Đức.

III. Thành phần:

1. Ông Lê Xuân Hải – Phó Chủ tịch UBND xã Thừa Đức – Đại diện UBND xã và HGDĐ xã Thừa Đức.
2. Nguyễn Viết Luân – Hiệu trưởng Trường THCS Thừa Đức – Đại diện Trường THCS Thừa Đức.
3. Ông Vũ Xuân Bắc – Trưởng Công an – Đại diện Ban Công an xã Thừa Đức
4. Bà Huỳnh Thị Thanh Hiền – Bí thư xã Đoàn – Đại diện xã Đoàn Thừa Đức.
5. Bà Nguyễn Thị Ái Vy - Chủ tịch Hội Phụ nữ xã – Đại diện Hội Phụ nữ xã Thừa Đức.
6. Ông Huỳnh Hoàng Long - Chủ tịch MTTQVN xã – Đại diện MTTQ xã Thừa Đức.
7. Ông Trần Văn Hy – Trưởng ban đại diện cha mẹ học sinh Trường THCS Thừa Đức.

IV. NỘI DUNG:

Cuộc họp tiến hành xem xét dự thảo Kế hoạch chiến lược phát triển triển của Trường THCS Thừa Đức giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

Qua phân tích, đánh giá ngoài việc nhất trí với các chỉ tiêu của nhà trường, các ban ngành đoàn thể của UBND xã Thừa Đức thấy cần bổ sung thêm một số chỉ tiêu sau:

1. Ông Vũ Xuân Bắc - Trưởng Công an xã:

Nhà trường phải thường xuyên quán triệt các Pháp lệnh, Nghị định, Thông tư, Chỉ thị và các công văn hướng dẫn công tác bảo vệ an ninh, tăng cường nhận thức về công tác an ninh chính trị, TTAT xã hội cho cán bộ - giáo viên – nhân viên và học sinh trong nhà trường.

2. Bà Nguyễn Thị Ái Vy - Chủ tịch Hội phụ nữ xã:

Nhà trường cần phải tuyên truyền và thực hiện tốt cuộc vận động "Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch" (Gia đình "5 không" là: Không đói nghèo; không vi phạm pháp luật và mắc tệ nạn xã hội; không có bạo lực gia đình; không sinh con thứ 3; không có trẻ suy dinh dưỡng và bỏ học. Gia đình "3 sạch" là: sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ).

3. Bà Huỳnh Thị Thanh Hiền – Bí thư xã Đoàn

Cần tổ chức cho học sinh chăm sóc gia đình người có công ở địa phương ngày 27/7; 26/3; 15/5 (ngày thành lập Đội).

4. Ông Trần Văn Hy- Trưởng ban đại diện cha mẹ học sinh:

Đối với giáo viên chủ nhiệm, cha mẹ học sinh phải có vai trò cụ thể hơn trong việc học từng cá nhân các em nhất là . Việc nắm bắt kịp thời thông tin từ giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn.

Cùng giáo viên chủ nhiệm xây dựng thời gian biểu học tập riêng của từng em để có sự phối hợp kiểm tra việc thực hiện. Giáo viên chủ nhiệm còn là cầu nối chuyển tải tâm tư, nguyện vọng, những ẩn khuất "khó nói" của học sinh đến cha mẹ các em. Ngoài ra, ban đại diện chi hội cha mẹ học sinh lớp phải kịp thời nắm bắt tình hình học tập của con em lớp mình, phải thường xuyên trao đổi, kịp thời can thiệp động viên, khuyến khích, khen thưởng con em trong lớp...

Phụ huynh trong Ban đại diện Cha mẹ học sinh phải gương mẫu, luôn luôn xung kích trong vấn đề đóng góp cho nhà trường vì tương lai các em học sinh.

5. Ông Lê Xuân Hải – Phó Chủ tịch UBND xã:

Công tác xây dựng trường chuẩn đạt Quốc gia là nhiệm vụ chính trị của nhà trường và của địa phương, nếu trong quá trình thực hiện gặp khó khăn cần sự hỗ trợ của địa phương thì nhà trường nên tham mưu kịp thời; Đồng thời phải có kế hoạch cụ thể tham mưu các cấp lãnh đạo của Phòng GD-ĐT, UBND huyện đầu tư về CSVC trang thiết bị phục vụ tốt cho việc dạy và học.

Cần xây dựng đội ngũ vững tay nghề, đoàn kết thực hiện nhiệm vụ chung của xây dựng và phát triển nhà trường;

Hàng năm, nhà trường thông báo công khai kế hoạch tuyển sinh của trường, cần nêu rõ việc phân tuyến tuyển sinh, các quy định về hồ sơ... trước khi tuyển sinh để Đại phát thanh của xã phát thanh việc tuyển sinh học sinh lớp 6 vào học tại trường cho phụ huynh trong địa bàn nắm rõ.

Nghiên cứu tỉ lệ học sinh bỏ học, học sinh lưu ban theo đúng thông tư quy định. Tham gia tốt các tiêu chí về NTM-NTMNC (số 5 và 14).

Nghiên cứu tỉ lệ học sinh bỏ học và hàng năm có kế hoạch vận động HS ra lớp. Cần báo với các ban ngành trong việc phối hợp đưa trẻ tới trường;

Cần phối hợp hiệu quả với các tổ chức đoàn thể như Hội Cựu chiến binh xã để giáo dục học sinh về truyền thống lịch sử, văn hóa của dân tộc và địa phương.

Thăm và tặng quà các gia đình chính sách ở địa phương.

Tổ chức tham quan du lịch về nguồn cho học sinh nếu điều kiện cho phép
Cần kết hợp với Trạm Y tế xã tổ chức khám sức khỏe định kỳ, tiêm chủng cho học sinh.

Hỗ trợ quà tết cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Vận động các nguồn lực đóng góp xây dựng nhà trường về cơ sở vật chất, trang thiết bị ...

6. Ông Nguyễn Viết Luân – Hiệu trưởng Trường THCS Thừa Đức:

Đồng ý với ý kiến đóng góp của các Ban ngành đoàn thể xã Thừa Đức cho kế hoạch chiến lược phát triển trường học của Trường THCS Thừa Đức giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 sẽ bổ sung vào kế hoạch thực hiện hàng năm.

Cuộc họp kết thúc vào lúc 16 h 00 phút cùng ngày./.

UBND XÃ THỪA ĐỨC



Lê Xuân Hải

TRƯỜNG THCS THỪA ĐỨC



Nguyễn Viết Luân

Số: 57/KH-THCS

Thừa Đức, ngày 17 tháng 10 năm 2020

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
Phát triển trường THCS Thừa Đức
Giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030

A. BỐI CẢNH NHÀ TRƯỜNG:

Trường THCS Thừa Đức được tách ra từ trường THCS Xuân Đường và thành lập theo QĐ số 389/QĐ-UBND ngày 03/9/2004 của UBND huyện Cẩm Mỹ. Trường đóng trên địa bàn ấp 3 xã Thừa Đức, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai với tổng diện tích 5245 m².

Nhà trường được sự quan tâm sâu sắc của các cấp lãnh đạo ngành GD-ĐT huyện Cẩm Mỹ, cấp ủy, chính quyền địa phương. Được sự hỗ trợ nhiệt tình của Ban đại diện CMHS. Đội ngũ giáo viên trong nhà trường luôn đoàn kết thống nhất, thương yêu giúp đỡ nhau cùng với sự cố gắng, phấn đấu tích cực là một điều kiện thuận lợi lớn trong việc nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Trong năm học 2020-2021, trường có 12 lớp, với 342 học sinh, số học sinh trong từng lớp (bình quân 29 HS/lớp), thuận lợi trong giảng dạy cũng như việc quản lý của nhà trường.

Phụ huynh học sinh phần lớn đã có nhận thức tốt về việc học tập của con em dẫn đến sự quan tâm có phần thiết thực hơn, góp phần không nhỏ vào chất lượng học tập của học sinh trong nhà trường.

Địa phương thuộc vùng nông thôn; đời sống kinh tế của phụ huynh học sinh còn nhiều khó khăn, do đó việc tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh, con em trong học tập còn hạn chế.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường đoạn 2020-2025 tầm nhìn đến năm 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường.

Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THCS Thừa Đức là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của Đảng và chính sách của Nhà nước về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng các trường THCS trong huyện Cẩm Mỹ xây dựng ngành giáo dục của huyện nhà phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước khu vực và thế giới.

B. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Số liệu cụ thể: Năm học 2020-2021

a) Giáo viên:

TT	Giáo viên bộ môn	Giáo viên		Đảng viên	Biên chế	Hợp đồng	Số giáo viên			
							Trình độ chuyên môn			
		T.số	Nữ				>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Toán	4	2	2	4			4		
2	Văn	3	1	3	3			3		
3	Ngoại ngữ	2	1	2	2			2		
4	Lý	1	1		1			1		
5	Hóa	1	0		1			1		
6	Sinh	2	2		2			2		
7	Sử	1	0		1			1		
8	Địa	2	2	2	2			2		
9	GDCD	1	1		1			1		
10	C.nghệ	1	1	1	1			1		
11	Âm nhạc	1	1	1	1			1		
12	Mỹ thuật	1	1	1	1				1	
13	Thể dục	2	0	1	2			2		
14	Tin học	0								
	TỔNG CỘNG	22	13	13	22			21	1	

b) Cán bộ - Nhân viên.

TT	Bộ phận	Số lượng		Đảng viên	Biên chế	Hợp đồng	Số CBQL-NV			
							Trình độ			
		T.số	Nữ				ĐH	CĐ	TC	Khác
1	CBQL	1	0	1	1		1			

2	Kế toán	1	1	1	1		1			
3	Y tế	0	0							
4	Văn thư	1	1	1	1			1		
5	Thư viện	1	1		1		1			
6	Thiết bị	1	1	1	1			1		
7	Bảo vệ	2	0	1						2
8	Phục vụ	1	1							1
	TỔNG CỘNG	8	5	5	5		3	2		3

c) Chất lượng học sinh:

Năm học	Số HS	Số lớp	Xếp loại học lực (%)				Xếp loại hạnh kiểm (%)			
			Giỏi	Khá	TB	Yếu-kém	Tốt	Khá	TB	Yếu
2015-2016	327	12	7,65	32,11	50,76	9,48	85,92	11,93	2,14	0
2016-2017	317	11	9,94	35,58	43,59	10,9	85,9	13,46	0,64	0
2017-2018	341	11	12,43	36,69	43,49	7,39	75,74	12,43	1,48	0
2018-2019	350	12	13,18	34,38	45,27	6,59	89,97	8,31	1,15	0
2019-2020	340	12	18,05	42,31	39,05	0,59	90,83	9,17	0	0

d) Về cơ sở vật chất năm học 2020-2021

*** Tổng số phòng: 36**

- Khối phòng học tập: 18

+ Phòng học văn hóa: 12; Phòng học bộ môn: 06 (01 Lý-CN; 01 Sinh -Hóa; 01 Nhạc; 01 MT; 01 TBTT; 01 Tin học)

- Khối phòng hỗ trợ học tập: 05

+ Thư viện: 01; Thiết bị: 01; Đoàn đội: 01; Truyền thống: 01; Tư vấn học đường: 01.

- Khối phòng hành chính quản trị: 06

+ HT: 01; PHT: 01; Phòng hội đồng: 01; Văn thư 01; Kế toán: 01, Công Đoàn: 01

- Khối phòng phụ trợ: 07

+ Y tế: 01; Nhà kho: 01; Bảo vệ: 01, Phòng họp Tò CM: 02; Phòng nghỉ GV: 02

- Trường có 01 phòng thư viện – được công nhận đạt chuẩn.

- Bàn ghế học sinh và bàn ghế giáo viên được trang bị đầy đủ.

- Công trình phụ:

+ Nhà xe GV: 01;

+ Nhà xe học sinh: 01
+ Công trình vệ sinh học sinh: 08 (nam- nữ riêng biệt)
+ Công trình vệ sinh giáo viên: 03(nam - nữ riêng biệt)
Cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có đáp ứng được yêu cầu dạy học, hoạt động giáo dục và công tác quản lý;

Tính đến năm 2020, dân số xã Thừa Đức giảm nên số lượng học sinh cũng giảm theo (không vượt quá 12 lớp), số phòng học hiện có đảm bảo đủ đáp ứng được nhu cầu 01 lớp / phòng.

2. Phân tích mặt mạnh, mặt yếu.

a) Mặt mạnh

- Nhà trường có đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm và cầu tiến; đảm bảo đủ số lượng và 100% đạt chuẩn đào tạo trong đó trên chuẩn chiếm 95,45%.

- Công tác tổ chức quản lý của BGH: Có tầm nhìn, làm việc khoa học, sáng tạo. Kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới; Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên và cha mẹ học sinh nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, có ý thức rèn luyện, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhằm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Học sinh có truyền thống hiếu học, có nền nếp, ngoan, có động cơ học tập tốt, luôn được quan tâm chăm sóc của gia đình, địa phương. Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp THCS hàng năm đạt trên 97%.

b) Hạn chế.

- Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu: vì còn thiếu 01 PHT nên chất lượng hoạt động chuyên môn của nhà trường chưa đi vào chiều sâu.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên: Chất lượng giảng dạy của giáo viên chưa đồng đều, một số giáo viên chưa đầu tư nhiều cho chuyên môn nghiệp vụ, ngại đổi mới. Trình độ Ngoại ngữ, Tin học của cán bộ giáo viên còn hạn chế nhất là đối với những giáo viên lớn tuổi khó khăn trong việc vận dụng những phương pháp dạy học hiện đại.

- Chất lượng học sinh: Còn một bộ phận học sinh chưa chăm học, chưa được gia đình quan tâm sát sao, còn ham chơi.

- Cơ sở vật chất chất: Thiếu thiết bị thực hành thí nghiệm và dụng cụ tập luyện TDTT cho học sinh, phòng thực hành Tin học xuống cấp gây khó khăn trong việc dạy Tin học .

3. Thời cơ:

- Nhà trường luôn được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân Huyện, lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện Cẩm Mỹ, Đảng ủy UBND xã Thừa Đức và Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

- Đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện, một số gia đình có thu nhập cao, ý thức trách nhiệm của nhân dân đối với con em ngày càng được nâng cao.

4. Thách thức:

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

5. Xác định các vấn đề ưu tiên giải quyết trong giai đoạn tiếp theo.

- Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh. Đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh; giáo dục đạo đức học sinh.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Ứng dụng CNTT trong dạy – học và công tác quản lý.

- Đánh giá các hoạt động của nhà trường dựa trên các chuẩn và tiêu chí đánh giá của Bộ GD&ĐT về công tác quản lý, giảng dạy.

B. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn

Đến năm 2030 trường THCS Thừa Đức sẽ trở thành một trong những trường có chất lượng của ngành giáo dục huyện Cẩm Mỹ, Là nơi các bậc phụ huynh tin tưởng gửi gắm con em vào học tập, rèn luyện để trở thành công dân tốt của nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

2. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, kỷ cương, chất lượng cao để học sinh phát triển toàn diện, có kỹ năng sống và khả năng tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường:

- Đoàn kết - Tính thân thiện
- Tinh thần trách nhiệm - Sự hợp tác
- Lòng tự trọng - Tính linh hoạt sáng tạo
- Tính trung thực - Khát vọng vươn tới

C. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG.

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát:

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

- Mục tiêu ngắn hạn:

Năm học 2020-2021: Nhà trường được công nhận tập thể LĐTT.

Năm học 2021-2022: Nhà trường được công nhận tập thể LĐXS.

Trong năm học 2024-2025: được Sở GD&ĐT tỉnh Đồng Nai Đánh giá chất lượng giáo dục đạt Cấp độ 3.

- Mục tiêu trung hạn:

Năm học 2020-2021 phấn đấu được công nhận Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2 và đạt chuẩn quốc gia năm 2021.

- Mục tiêu dài hạn: Đến năm 2025 phấn đấu đạt các mục tiêu sau:

+ Chất lượng giáo dục đào tạo được khẳng định.

+ Nâng cao chất lượng trường chuẩn quốc gia, trường học thân thiện, học sinh tích cực.

2. Chỉ tiêu.

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên.

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 80%.

- 100% giáo viên đạt Chuẩn nghề nghiệp ở mức độ Tốt và Khá.

- Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin từ 20% trở lên.

- Có 100% giáo viên có trình độ Đại học, sử dụng tốt mạng Internet, khai thác thông tin phục vụ công tác giảng dạy.

- Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng nhà trường đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức Tốt.

2.2. Học sinh

- Qui mô:

+ Lớp học: 10-12 lớp.

+ Học sinh: 320- 360 học sinh.

- Chất lượng học tập:

+ Trên 60% học lực khá, giỏi (17% học lực giỏi trở lên)

+ Tỷ lệ học sinh có học lực yếu < 2% không có học sinh kém.

+ Thi học sinh giỏi Huyện các khối lớp: 40% trở lên số HS dự thi đạt giải.

+ Có 2 đến 3 học sinh đạt giải cấp Tỉnh/ năm.

- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống.

+ Xếp loại hạnh kiểm: 92% trở lên hạnh kiểm khá, tốt. Không có học sinh hạnh kiểm yếu.

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực, tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện.

2.3. Cơ sở vật chất.

- Đủ phòng học, phòng làm việc, phòng chức năng, các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn và trên chuẩn.

- Các phòng Tin học, phòng bộ môn được nâng cấp theo hướng ngày càng hiện đại theo thông tư 13-14/BGD và chương trình GDPT 2018. Tham mưu xây dựng sân bóng chuyền, khu tập luyện TDTT cho học sinh, trang bị Smart Tivi ở các phòng học và phòng bộ môn.

- Xây dựng môi trường sư phạm “Xanh - Sạch - Đẹp – An toàn”

3. Phương châm hành động:

“Chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường”

D. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Giải pháp chung.

- Tuyên truyền trong CBGV, NV, học sinh, Ban đại diện CMHS, cán bộ và nhân dân xã Thừa Đức về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin đại chúng, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của toàn thể CBGV, NV trong trường.

- Xây dựng khối đoàn kết nhất trí cùng nhau cộng đồng trách nhiệm, hoàn thành thắng lợi mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

- Xây dựng văn hoá nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu trên.

- Làm tốt hơn nữa công tác Xã hội hoá giáo dục nhằm thu hút nhiều nguồn lực đầu tư cho phát triển giáo dục.

2. Giải pháp cụ thể.

2.1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh.

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá.

- Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục của trường.

- Từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục toàn diện; tập trung giáo dục hạnh kiểm và chất lượng văn hoá. Chú trọng bồi dưỡng HS giỏi, phụ đạo HS yếu kém.

- Đổi mới cách học của học sinh. Học sinh không phải học trong tư thế bị động mà phải chủ động trong quá trình tìm kiếm tri thức, tạo thói quen cho học sinh biết nói lên suy nghĩ của mình, phát triển năng lực người học

- Kết hợp công nghệ thông tin để giúp học sinh hứng thú, khám phá tìm hiểu nội dung bài học. Học sinh được bày tỏ ý kiến của mình qua các phiếu học tập, qua học nhóm và qua trao đổi với nhau.

2.2. Xây dựng và phát triển đội ngũ

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Có kế hoạch bồi dưỡng tại chỗ thông qua việc chỉ đạo có hiệu quả các hoạt động của tổ chuyên môn. Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên cốt cán, có năng lực để xây dựng nguồn cán bộ chủ chốt trong nhà trường.

- Đánh giá chất lượng đội ngũ thường xuyên, chính xác trên cơ sở đó động viên khen thưởng kịp thời những CBGVNV có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Quan tâm chất lượng hoạt động tổ chuyên môn; vận dụng tốt việc đổi mới phương pháp dạy học. Đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, sinh hoạt hướng nghiệp, hoạt động tập thể, tham gia hoạt động xã hội; gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Trang bị những thiết bị cần thiết để phục vụ cho bài giảng của giáo viên và cho việc học tập của học sinh.

2.3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục

- Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

Tích cực tham mưu với địa phương, làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất phục vụ việc dạy và học.

2.4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin

- Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, tiến tới xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học.

- Động viên cán bộ, giáo viên, CNV tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc; vận động cán bộ, giáo viên, công nhân viên mua sắm máy tính cá nhân phục vụ công tác giảng dạy.

2.5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường.

+ Nguồn lực tài chính: Ngân sách nhà nước.

Ngoài ngân sách: sự ủng hộ của các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp, cha mẹ học sinh, tiền thu học phí của học sinh.

+ Nguồn lực vật chất:

Khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ. Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy học.

2.6. Chương trình truyền thông, xây dựng thương hiệu

- Phát huy truyền thống nhà trường, khơi dậy niềm tự hào, tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên trong việc xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường.

- Xác lập tín nhiệm, thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên học sinh và cha mẹ học sinh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

IV. TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH.

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược: Kế hoạch chiến lược được phổ biến công khai tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức: Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Rà soát, điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

- Giai đoạn 1: Từ năm 2020-2025

+ Xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia.

+ Tiếp tục xây dựng nhà trường trở thành một địa chỉ có uy tín về môi trường học tập, nề nếp, kỷ cương; có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng, tư duy sáng tạo.

+ Tạo điều kiện để cán bộ giáo viên được theo học các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn.

+ Đầu tư mua sắm trang thiết bị cho các phòng bộ môn; phòng tin học.

+ Tham mưu các cấp đầu tư sân bóng chuyên, hồ bơi cho học sinh.

+ Phân đầu trường đạt kiểm định chất lượng GD. đánh giá ngoài năm học 2024-2025; kiểm tra tái chuẩn năm học 2025-2026.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2025-2030

+ Nâng cao chất lượng trường chuẩn Quốc gia, trường học thân thiện, học sinh tích cực

+ Phân đầu xây dựng nhà trường thành một trong những trường có chất lượng cao của Huyện Cẩm Mỹ vào năm 2030.

4. Vai trò của các lực lượng tham gia

4.1. Đối với Hiệu trưởng: Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra rà soát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch trong từng giai đoạn.

4.2. Đối với Phó Hiệu trưởng: Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

4.3. Đối với tổ trưởng chuyên môn: Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

4.5. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên: Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

4.6. Đối với học sinh: Tích cực học tập, rèn luyện đạo đức, kỹ năng sống thông qua các hoạt động giáo dục để đáp ứng tốt các yêu cầu xã hội sau khi tốt nghiệp THPT.

4.7. Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh.

+ Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc giáo dục học sinh.

+ Hỗ trợ tài chính, nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

4.8. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

+ Xây dựng kế hoạch thực hiện của tổ chức, đoàn thể mình trong việc tham gia thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

+ Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

5. Kiến nghị với các cơ quan quản lý.

- Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện Cẩm Mỹ:

+ Phê duyệt và tạo điều kiện tốt cho nhà trường triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược.

+ Hỗ trợ, hướng dẫn về cơ chế chính sách, giúp nhà trường về công tác tham mưu với UBND huyện để được ưu tiên về mặt tài chính, CSVC, nhân lực nhằm thực hiện các mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

+ Tham mưu UBND huyện bổ nhiệm 01 Phó hiệu trưởng và 01 nhân viên Y tế

- Đối với chính quyền địa phương và UBND huyện Cẩm Mỹ.

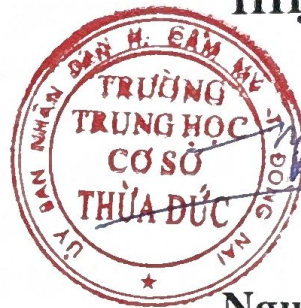
Hỗ trợ tài chính hoạt động, nguồn nhân lực và đầu tư xây dựng CSVC nhà trường theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Trên đây là kế hoạch Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 của trường THCS Thừa Đức, Kính trình Ban lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo xem xét, phê duyệt. Xin chân thành cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT (để báo cáo, phê duyệt);
- UBND xã (báo cáo);
- BGH (để phối hợp chỉ đạo);
- Các tổ chuyên môn (để thực hiện)
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Viết Luân

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Trương Văn Giáo